

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIÊN HÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *KHS-COM-OD13/2023*
V/v thông báo mời họp và dự thảo tài liệu Đại
hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kiên Giang, ngày *04* tháng 04 năm 2023

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

- Mã chứng khoán: KHS

- Địa chỉ: Lô B4-B5, đường số 1, Khu Công nghiệp Thanh Lộc, xã Thanh Lộc,
Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại liên hệ: 02973 838 009 Fax:

- E-mail: info@kihuseavn.com

- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Ngọc Anh**

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường 24h Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tài liệu dự thảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày *04* /04/2023
tại đường dẫn: www.kihuseavn.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Thông báo mời họp

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người UQ CBTT



Nguyễn Ngọc Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG
Lô B4 – B5 đường số 1, KCN Thạnh Lộc,
xã Thạnh Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh
Kiên Giang
Số: 03/23/TB-HĐQT/KHS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
☸☸☸

Kiên Giang, ngày 03 tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Kiên Hùng

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty:

1. Thời gian: Vào lúc 13h30 ngày 27 tháng 04 năm 2023

2. Địa điểm: Hội trường lớn – Trụ sở Công ty Cổ phần Kiên Hùng

Lô B4 – B5 đường số 1, KCN Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc, Huyện Châu Thành,
Tỉnh Kiên Giang.

3. Nội dung: Theo chương trình nghị sự đính kèm.

Ghi chú:

- Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông vui lòng mang theo Thư mời này và giấy CMND/CCCD để Ban tổ chức làm thủ tục đăng ký và phân phối tài liệu. Trong trường hợp ủy quyền, người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền khi đến tham dự Đại hội.
- Tài liệu cho Đại hội được đăng tải tại website Công ty Cổ phần Kiên Hùng: www.kihuseavn.com tại tab Cổ đông (Investor), phần Thông tin cổ đông (Shareholder updates).
- Mẫu đăng ký tham dự Đại hội và mẫu Giấy ủy quyền được đính kèm thông báo này.

Sự hiện diện của Quý cổ đông sẽ góp phần vào thành công của Đại hội.

Trân trọng kính mời.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN QUỐC HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

LÔ B4- B5 ĐƯỜNG SỐ 1, KCN THANH LỘC,
XÃ THANH LỘC, HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Kiên Hùng
Lô B4 – B5 đường số 1, KCN Thanh Lộc, xã Thanh
Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang.

Ngày: 27 tháng 04 năm 2023

Thời gian: 13h30 bắt đầu đón khách

I. Nghi thức: 14h00 – 14h20

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khách mời
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
3. Hướng dẫn nguyên tắc biểu quyết
4. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội.
5. Đoàn Chủ tịch giới thiệu Danh sách đề cử:
 - Ban Thư ký
 - Ban Kiểm phiếu
6. Biểu quyết thông qua.
7. Thông qua chương trình nghị sự
8. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

II. Nội dung: 14h20 – 15h10

Đoàn Chủ tịch trình bày các báo cáo và tờ trình:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, báo cáo của TV độc lập của HĐQT.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
4. Thông qua các tờ trình :
 - 4.1. Tờ trình số 1: Thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 - 4.2. Tờ trình số 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022.

- 4.3. Tờ trình số 3: Phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ban quản lý năm 2022.
- 4.4. Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch lợi nhuận-cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023; kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
- 4.5. Tờ trình số 5: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
- 4.6. Tờ trình số 6: Ủy quyền ký kết các hợp đồng năm 2023.

III. Điều hành biểu quyết: 15h10 – 15h20

Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

IV. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại Hội: 15h20 – 15h40

V. Kết thúc: 16h00

1. Phát biểu bế mạc của Chủ tịch HĐQT.
2. Kết thúc Đại hội.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG NĂM 2023**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

Họ tên cá nhân/Tên tổ chức:

CMND/ĐKKD số:.....do cấp ngày.....

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Hiện đang sở hữu (tính đến hết ngày **28/03/2023**):.....Cổ phần của **Công ty Cổ phần Kiên Hùng**.

Bằng văn bản này, chúng tôi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kiên Hùng vào ngày 27/04/2023.

....., Ngày tháng năm 2023

Cổ đông

(Ký tên/ ký tên & đóng dấu)

Ghi chú:

Để cho công tác tổ chức được tốt hơn, kính đề nghị quý cổ đông gửi giấy xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông 2023 về Công ty trước ngày 20/04/2023 theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

**Địa chỉ: Lô B4-B5 đường số 1, Khu Công nghiệp Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc,
huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang**

Người nhận: Mr. Quốc (Phòng Kinh doanh)

Trường hợp Quý cổ đông ở xa có thể e-mail cho Công ty trước ngày 20/04/2023 qua địa chỉ:

info@kihuseavn.com

Chân thành cảm ơn Quý cổ đông!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày..... tháng năm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN

*V/v tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ Phần Kiên Hùng*

Bên ủy quyền:

Địa chỉ :

Điện thoại:....., Fax:, Email:.....

Số CMND/ĐKKD:.....

Số cổ phần sở hữu:

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Kiên Hùng, nay

ỦY QUYỀN CHO

Ông (bà):

Đại chỉ:.....

Số CMND:, ngày cấp:, nơi cấp:.....

Điện thoại:....., Fax:, Email:.....

Đại diện bên ủy quyền tham dự và thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà bên ủy quyền đang sở hữu tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Kiên Hùng.

Ông (bà):.....có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho bên ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ Phần Kiên Hùng.

Người được ủy quyền
(Ký & ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
Ký & đóng dấu (nếu có)



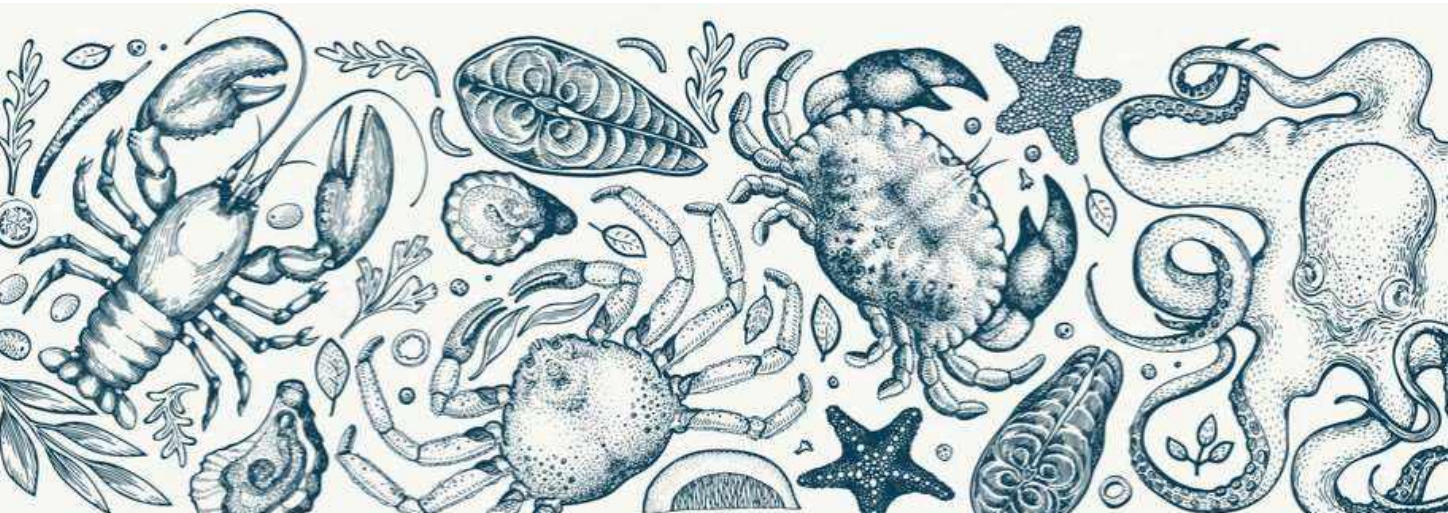
CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

Lô B4 – B5 đường số 1, KCN Thạnh Lộc,
Xã Thạnh Lộc, Châu Thành, Kiên Giang
www.kihuseavn.com

DỰ THẢO

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



KẾT CẤU TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

PHẦN CHÍNH:

1. Chương trình nghị sự.
2. Hướng dẫn thể lệ biểu quyết.
3. Quy chế làm việc.
4. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
5. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, báo cáo của TV độc lập của HĐQT.
6. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
7. Tờ trình số 1: Thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
8. Tờ trình số 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022.
9. Tờ trình số 3: Phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ban quản lý năm 2022.
10. Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch lợi nhuận-cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023; kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
11. Tờ trình số 5: Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
12. Tờ trình số 6: Ủy quyền ký kết các hợp đồng năm 2023.
13. Dự thảo Nghị quyết Đại hội

PHẦN PHỤ LỤC:

Trích Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Kiên Hùng: Báo cáo kiểm toán độc lập, Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

I. Nghi thức: 14h00 – 14h20

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khách mời
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
3. Hướng dẫn nguyên tắc biểu quyết
4. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội.
5. Đoàn Chủ tịch giới thiệu Danh sách đề cử:
 - Ban Thư ký
 - Ban Kiểm phiếu
6. Biểu quyết thông qua.
7. Thông qua chương trình nghị sự
8. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

II. Nội dung: 14h20 – 15h10

Đoàn Chủ tịch trình bày các báo cáo và tờ trình:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, báo cáo của TV độc lập của HĐQT.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
4. Thông qua các tờ trình :
 - 4.1. Tờ trình số 1: Thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 - 4.2. Tờ trình số 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022.
 - 4.3. Tờ trình số 3: Phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ban quản lý năm 2022.
 - 4.4. Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch lợi nhuận-cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023; kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
 - 4.5. Tờ trình số 5: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
 - 4.6. Tờ trình số 6: Ủy quyền ký kết các hợp đồng năm 2023.

III. Điều hành biểu quyết: 15h10 – 15h20

Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

IV. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại Hội: 15h20 – 15h40

V. Kết thúc: 16h00

1. Phát biểu bế mạc của Chủ tịch HĐQT.
2. Kết thúc Đại hội.

HƯỚNG DẪN THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Kiên Hùng

Việc biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình và các nội dung họp của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Kiên Hùng theo nguyên tắc và thể lệ dưới đây:

Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề đã nêu trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết của tất cả các cổ đông có mặt tại Đại hội. Mỗi cổ đông sẽ được cấp một Thẻ biểu quyết tại bộ phận đăng ký khi làm thủ tục xác minh cổ đông. Trên Thẻ biểu quyết ghi thông tin của cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông theo thông tin tại danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.

Cách biểu quyết:

Theo yêu cầu và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Đại hội, cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết xem như không có ý kiến.

Cổ đông đi ra ngoài trong khi biểu quyết xem như đồng ý với nội dung biểu quyết.

Thể lệ biểu quyết:

Mỗi cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền ứng với một đơn vị biểu quyết.

Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; Tổ chức lại, giải thể Công ty: được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Các vấn đề khác được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Nguyên tắc thể lệ biểu quyết này có hiệu lực sau khi Đại hội thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC HÙNG

QUY CHẾ LÀM VIỆC

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Kiên Hùng

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng kính trình Đại hội Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Kiên Hùng như sau:

Điều 1: Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Tất cả các vấn đề đã nêu trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết của tất cả các cổ đông có mặt tại Đại hội. Mỗi cổ đông sẽ được cấp một Thẻ biểu quyết tại bộ phận đăng ký khi làm thủ tục xác minh cổ đông. Trên Thẻ biểu quyết ghi tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.

Điều 2: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Sau khi tiến hành biểu quyết xong các vấn đề được trình tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo cách thức như sau: Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông.

Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ, hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, hoặc không trả lời kịp trong Đại hội do thời gian có hạn, Quý cổ đông ghi lại trên giấy và chuyển cho Ban Thư ký tập hợp. Các câu hỏi này sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty Cổ phần Kiên Hùng sau khi Đại hội kết thúc.

Điều 3: Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch Đại hội

Đoàn Chủ tịch Đại hội do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa, có trách nhiệm:

Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan.

Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 4: Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm ba (03) người chịu trách nhiệm kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội và tư cách của cổ đông dự họp, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự trước Đại hội.

Ban Thư ký gồm một (01) người do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu và Đại hội đồng cổ đông thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về việc ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua; tiếp nhận ý kiến đóng góp của các cổ đông; soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Ban kiểm phiếu gồm ba (03) người do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu và Đại hội đồng cổ đông thông qua, chịu trách nhiệm xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, kết quả bầu cử, tổng hợp kết quả và báo cáo kết quả các nội dung biểu quyết, kết quả bầu cử một cách nhanh chóng cho Ban thư ký và báo cáo kết quả biểu quyết/bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5: Trách nhiệm của Cổ đông

Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội cổ đông phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc này, nếu vi phạm Quy chế thì tùy theo mức độ mà Đoàn Chủ tịch xem xét và áp dụng biện pháp xử lý theo hướng dẫn tại điểm b, Khoản 7, Điều 146 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.

Điều 6: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm sáu (06) điều và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

Trên đây là Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Kiên Hùng, kính trình Đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN QUỐC HÙNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

- Năm 2022 mở ra với nhiều hệ quả phải khắc phục từ năm 2021 cách ly do dịch bệnh. Tất cả mọi hoạt động dần hồi phục một cách từ từ. Tuy nhiên lại phát sinh nhiều vấn đề mới khi giá xăng dầu tăng vào những tháng đầu năm do chiến tranh Nga-Ukraina, việc tăng giá quá cao khiến cho hàng loạt tàu đánh bắt nằm bờ dẫn đến thiếu nguyên liệu nghiêm trọng cho sản xuất. Kinh tế trong nước có dấu hiệu lạm phát làm cho hàng loạt chi phí đầu vào tăng cao. Tại Indonesia, Malaysia những tháng đầu năm nguồn nguyên liệu cũng trở nên khan hiếm.
- Bên cạnh đó, việc thực hiện chính sách Zero Covid tại Trung Quốc đã khiến cho một số lượng lớn container ách tắc tại cửa khẩu Trung Quốc chờ thông quan, gây nên tình trạng thiếu container cho các thị trường còn lại. Việc tìm tàu, book container gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng lớn đến việc giao hàng trong khi chi phí thuê container tăng lên gấp nhiều lần trên hầu hết các cảng đến.
- Tại các thị trường xuất khẩu trong năm 2022 xuất hiện tình trạng suy yếu đồng tiền như đồng Yên (Nhật), đồng Euro (EU), đồng Won (Hàn Quốc)... việc suy yếu đồng tiền này trực tiếp ảnh hưởng đến nhu cầu đặt hàng của các khách do họ cân nhắc chi phí và giá bán cũng bị giảm theo.
- Trong khi việc tháo gỡ thẻ vàng IUU với thị trường EU chưa có tiến triển thì vào cuối năm thị trường Nhật Bản lại có yêu cầu mới về việc cung cấp CC cho các lô hàng xuất khẩu.
- Điểm sáng trong năm có thể kể đến là việc tăng tỷ giá đồng USD trong tháng 10 & 11/2022 đã giúp cho hiệu quả kinh doanh đạt được tốt hơn.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch	Kế hoạch năm 2022 cty mẹ	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu thuần	1.118.717	950.772	84,99%	836.710	662.399	79,17%
Lợi nhuận gộp	119.640	111.754	93,41%	97.500	87.866	90,12%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	29.464	34.990	118,76%	29.464	38.076	129,23%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	29.464	34.990	118,76%	29.464	38.076	129,23%

Lợi nhuận sau thuế của cổ đồng Công ty mẹ	29.464	38.076	129,23%			
Tỷ lệ LNST /DT thuần	2,63%	3,68%	139,92%	3,52%	5,75%	163,35%

2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 :

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Kiên Hùng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện. (Phần phụ lục).

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 :

1. Dự báo tình hình kinh doanh năm 2023:

Năm 2023 theo dự báo là một năm có nhiều khó khăn đối với ngành thủy sản và nhiều ngành nghề khác trong nền kinh tế do sự bất ổn của chính trị thế giới, hệ thống tiền tệ, các quy định mới tại các thị trường chủ lực. Những khó khăn này là chưa có tiền lệ do sự cộng hưởng của nhiều yếu tố xã hội khác: tăng lãi suất vay tại Mỹ, biến động tỷ giá của các nền kinh tế lớn, bối cảnh chiến tranh Nga – Ukraina chưa có dấu hiệu dừng lại trực tiếp ảnh hưởng đến nguồn năng lượng của châu Âu có thể khiến nhu cầu tiêu dùng giảm...

2. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

Trước những dự báo như trên, Ban Tổng Giám đốc Công ty đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau :

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất	Công ty mẹ
Doanh thu thuần	753.039	753.039
Lợi nhuận gộp	87.750	87.750
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.518	26.518
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25.749	25.749
Lợi nhuận sau thuế của cổ đồng Công ty mẹ	25.749	25.749
Tỷ lệ LNST /DT thuần	3,42%	3,42%

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023, công ty rất mong nhận được sự đóng góp của Quý cổ đông để bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch và biện pháp thực hiện trong năm 2023.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN QUỐC DŨNG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2022:

Năm 2022, tình hình hoạt động của Công ty được thể hiện rõ qua kết quả sản xuất kinh doanh trên các BCTC:

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo BCTC riêng của Công ty Cổ phần Kiên Hùng đã được kiểm toán giảm 33% so với cùng kỳ năm 2021, nguyên nhân như sau:

- Thị trường xuất khẩu chủ lực của công ty đến các quốc gia như Nhật, Mỹ, EU đều bị giảm số lượng và doanh thu.
- Thiếu nguyên liệu để sản xuất: nguồn nguyên liệu kể cả nhập khẩu và khai thác đánh bắt trong nước khan hiếm, giá cao.
- Trích dự phòng khoản lỗ đầu tư tài chính vào Công ty con : Công ty TNHH Thủy sản AOKI.

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo BCTC hợp nhất của Công ty mẹ giảm 33% so với cùng kỳ năm 2021.

Nguyên nhân:

- Lợi nhuận riêng của công ty mẹ giảm 33% so với cùng kỳ năm 2021.
- Lợi nhuận Công ty con (Công ty TNHH Thủy Sản AOKI) năm 2022 tăng lỗ so với năm 2021.

Nguyên nhân tăng lỗ của công ty con:

Chi phí bán hàng tăng do cước vận tải biển tăng cao so với cùng kỳ.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng hoạt động theo quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2022:

***Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Kiên Hùng vào ngày 27/04/2022:**

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Kiên Hùng vào ngày 27/04/2022, các kế hoạch thực hiện trong năm 2022 bao gồm:

- Kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.

Tình hình thực hiện các hoạt động được quyết định trong Nghị quyết như sau:

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị ghi nhận kết quả theo các chỉ tiêu cơ bản sau :

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch	Kế hoạch năm 2022 cty mẹ	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu thuần	1.118.717	950.772	84,99%	836.710	662.399	79,17%
Lợi nhuận gộp	119.640	111.754	93,41%	97.500	87.866	90,12%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	29.464	34.990	118,76%	29.464	38.076	129,23%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	29.464	34.990	118,76%	29.464	38.076	129,23%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	29.464	38.076	129,23%			
Tỷ lệ LNST /DT thuần	2,63%	3,68%	139,92%	3,52%	5,75%	163,35%

1.2. Phân phối lợi nhuận năm 2022:

1. Chia cổ tức năm 2022:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, kế hoạch chia cổ tức năm 2022 như sau :

- Hình thức : chia tiền mặt hoặc 50% bằng tiền mặt và 50% bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ chia : 12-20%

Sau khi HĐQT thảo luận và cân nhắc nhu cầu tài chính năm 2023, kính trình ĐHĐCĐ kế hoạch chia cổ tức năm 2022 như sau:

- Hình thức: bằng tiền mặt.
- Tỷ lệ: 15%/cổ phiếu (mỗi cổ phiếu được hưởng 1.500 đ)
- Ngày đăng ký cuối cùng: dự kiến 19/05/2023.
- Ngày thực hiện dự kiến: từ 26/05/2023.

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, tỷ lệ trích lập các quỹ Khen thưởng phúc lợi 8 – 10% LNST, Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành Công ty 1% LNST và còn lại cho Quỹ đầu tư phát triển. Căn cứ vào số tồn quỹ và nhu cầu sử dụng cũng như kết quả SXKD năm 2022, HĐQT thống nhất đề xuất số trích lập quỹ năm 2022 trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Khoản mục	Tỷ lệ (%)	Số tiền (Trđ)	Cơ sở
Quỹ khen thưởng phúc lợi	8%	3.086,40	Lợi nhuận sau thuế
Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành Công ty	1%	385,80	Lợi nhuận sau thuế

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Cổ tức	15%	18.135,59	Lợi nhuận sau thuế
Thù lao HĐQT, BKS		145,20	Theo số thực tế đã tạm ứng
Quỹ đầu tư phát triển		16.827,01	Phần còn lại sau khi chi trả cổ tức và thù lao HĐQT, BKS.
Tổng cộng		38.580,00	

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý khác năm 2022:

Thù lao của HĐQT, BKS được chi theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thù lao HĐQT, BKS và tiền lương của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác năm 2022 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng Cộng Năm 2022	Ghi chú
1	Trần Quốc Dũng	TV HĐQT & Tổng Giám Đốc	1.143.273.000	
2	Nguyễn Ngọc Anh	TV HĐQT & PTGD	989.911.407	
3	Trần Quốc Hùng	Chủ tịch HĐQT & PTGD	156.000.000	
4	Dương Công Trịnh	TV HĐQT (miễn nhiệm 27/04/2022)	36.000.000	
5	Lâm Thị Hương Mai	TV HĐQT (Bổ nhiệm 27/04/2022)	34.953.734	
6	Huỳnh Công Luận	TV HĐQT & Giám đốc Nhà máy bột cá	851.732.637	
7	Nguyễn Tấn Đạt	Phó Giám đốc tài chính & KTT	558.479.314	
8	Huỳnh Thanh Dũng	TV HĐQT	36.000.000	
9	Trần Việt Trung	TV HĐQT	36.000.000	
10	Trương Tuyển Minh	Trưởng BKS	36.000.000	
11	Ngô Văn Thiện	TV BKS	24.000.000	
12	Nguyễn Thị Thanh Thúy	TV BKS & NV phòng tổ chức	206.305.728	
	Tổng Cộng		4.108.655.820	

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Năm 2022, Hội đồng quản trị họp theo thông lệ và cụ thể hóa Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong Đại hội thường niên năm 2022 theo tiến trình hoạt động sản xuất kinh doanh và diễn biến của kinh tế vĩ mô và kinh tế thế giới. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo định kỳ thông qua các vấn đề như hoạt động quản trị, giám sát, chiến lược, thông qua các kế hoạch vay vốn, các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp trong năm:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/22/NQ-HĐQT/KHS	18/02/2022	Thông qua chi tạm ứng cổ tức năm 2021	100%
02	02/22/NQ-HĐQT/KHS	22/02/2022	Thông qua việc điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng và ngày thanh toán tạm ứng cổ tức năm 2021	100%
03	03/22/NQ-HĐQT/KHS	28/02/2022	Thông qua các nội dung chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2022: <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả SXKD năm 2021. - Việc chia cổ tức năm 2021. - Kế hoạch phân phối lợi nhuận công ty mẹ năm 2021. - Kế hoạch kinh doanh năm 2022. - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, thù lao HĐQT, BKS. - Báo cáo kết quả Đầu tư nuôi tôm và kế hoạch năm 2022. - Kế hoạch họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. 	100%
04	04/22/NQ-HĐQT/KHS	16/05/2022	Thông qua hợp đồng giao dịch với bên có liên quan	100%
05	05/22/NQ-HĐQT/KHS	17/05/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kiên Giang	100%
06	06/22/NQ-HĐQT/KHS	08/09/2022	Thông qua việc thực hiện giao dịch tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Kiên Giang	100%

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty theo mục tiêu cao nhất là đem lại hiệu quả tốt nhất có thể cho Công ty. Các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị về quản trị, giám sát, chiến lược, quản trị rủi ro ... đã được giải quyết. Toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị đều chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm của mình, làm tốt bổn phận, và có sự đóng góp chuyên nghiệp vào các quyết định chung của Hội đồng quản trị theo năng lực chuyên môn của từng người.

3. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan:

Trong năm 2022 HĐQT đã thông qua các hợp đồng giao dịch với người nội bộ/bên liên quan với người nội bộ theo quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty gồm:

Loại giao dịch: Thuê kho trữ hàng hóa đông lạnh.

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRẦN QUỐC BẢO

Địa chỉ: Số 702A đường Lâm Quang Ky, P.An Hòa, TP.Rạch Giá, T.Kiên Giang

GCNĐKDN số: 1702250891

Người đại diện theo pháp luật: Lâm Thị Hương Mai

Người nội bộ tham gia góp vốn: Lâm Thị Hương Mai

Trần Quốc Hùng

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

HĐQT thực hiện giám sát Tổng Giám đốc thông qua các nội dung chính như sau:

- Công tác lập và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được HĐQT/ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Công tác quản trị tài chính, chi phí và nguồn nhân lực;
- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

HĐQT đã giám sát tính đầy đủ của các nội dung trên qua chương trình làm việc tại các cuộc họp HĐQT. Về tính hiệu lực, hiệu quả và phù hợp, HĐQT đã trao đổi, thảo luận với Tổng giám đốc và Ban Điều hành tại các cuộc họp HĐQT hàng quý; báo cáo tháng; qua trao đổi thư điện tử, điện thoại và gặp gỡ. Các vấn đề khó khăn vướng mắc đều được xác định và giải quyết triệt để và kịp thời.

HĐQT phối hợp chặt chẽ với BKS thực hiện giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát, tính phù hợp và tin cậy của Báo cáo tài chính cũng như quản trị doanh nghiệp. Những ý kiến đóng góp của BKS đều được xem xét và cân nhắc kỹ trong các quyết định của HĐQT.

HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng Nghị quyết/Biên bản sau mỗi kỳ họp về: các kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề có liên quan để Tổng Giám đốc triển khai.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2020, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự khẩn cần thiết để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Sự phối hợp,

tin thần đoàn kết nội bộ của các cán bộ quản lý đã tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và gắn kết giúp Công ty hoàn thành các mục tiêu được giao.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng,
- Căn cứ vào tình hình thực tế và những dự báo về kinh tế trong tương lai,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua các kế hoạch sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

HĐQT thống nhất Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 để trình ĐHĐCĐ thường niên như sau:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất	Công ty mẹ
Doanh thu thuần	753.039	753.039
Lợi nhuận gộp	87.750	87.750
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.518	26.518
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25.749	25.749
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	25.749	25.749
Tỷ lệ LNST /DT thuần	3,42%	3,42%

Đồng thời HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào diễn biến thực tế của kinh tế trong và ngoài nước, các yếu tố tác động để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trong trường hợp cần thiết.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận dự kiến cho năm 2023 :

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Phân phối lợi nhuận 2023	Tỷ lệ/ số tiền	Ghi chú
Cổ tức	8% - 15%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS	360 trđ	
Quỹ khen thưởng phúc lợi	8% - 10%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành công ty	1%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Quỹ đầu tư phát triển		Phần còn lại sau khi phân phối lợi nhuận cho các khoản mục trên.

Trong đó:

Chia cổ tức năm 2023: Hình thức : chia tiền mặt hoặc 50% bằng tiền mặt và 50% bằng cổ phiếu
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ, cách thức, cơ cấu và thời điểm chi trả cổ tức căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2023.

Thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Kế hoạch trích thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 chi tiết như sau:

STT	Chức vụ	Thù lao(1.000 đ/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	6.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	3.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát (không kiêm nhiệm)	2.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát (có kiêm nhiệm)	1.000

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ và thời điểm chi trả thù lao cho HĐQT và BKS.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng trân trọng cảm ơn các ý kiến thảo luận của quý cổ đông để hoàn thiện kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC HÙNG

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Sau những năm 2020, 2021 đối mặt với các khó khăn đến từ dịch bệnh, năm 2022, các doanh nghiệp bước vào giai đoạn phục hồi kinh tế sau đại dịch và lại tiếp tục đối mặt với những thử thách mới như chi phí tăng cao do nguồn cung xăng dầu hạn chế, sự khan hiếm của nguồn nguyên liệu đánh bắt trong và ngoài nước, những bất ổn trong kinh tế chính trị thế giới sau đại dịch, sự biến động tiền tệ tại các thị trường lớn trực tiếp ảnh hưởng đến số lượng đơn hàng cũng như giá bán... Tất cả những điều này đã mang lại khó khăn không nhỏ cho Ban lãnh đạo công ty trong việc điều hành hoạt động và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Cơ cấu HĐQT Công ty Cổ phần Kiên Hùng trong năm 2022 tiếp tục hoạt động ổn định với 7 thành viên, trong đó có 2 thành viên độc lập. Các thành viên HĐQT độc lập đã tích cực tham gia vào việc đóng góp các giải pháp về quản trị, tài chính cho Hội đồng quản trị và các cán bộ quản lý trong Công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động nói chung. Bên cạnh đó, có những đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm như sau:

1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2022, các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên đã đề ra.

Các phân tích cho chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện trong HĐQT và với Ban TGD.

2. Về việc giám sát TGD và các thành viên khác trong Ban TGD:

HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.

Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban TGD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGD. Các quyết sách của Ban TGD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng Nghị quyết/Biên bản sau mỗi kỳ họp về: các kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề có liên quan để Tổng Giám đốc triển khai.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2022, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2022 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực quản trị Công ty.

Tất cả thành viên HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của năm 2022, đưa ra những quyết sách cần thiết làm cơ sở cho Ban điều hành điều chỉnh hoạt động phù hợp với hoàn cảnh thực tế, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

Thành viên Độc lập HĐQT

Thành viên Độc lập HĐQT

HUỲNH THANH DŨNG

TRẦN VIỆT TRUNG

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng (sau đây gọi tắt là Công ty) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía nam – AASCS;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2022;
- Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2022 của Công ty Cổ phần Kiên Hùng như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Về kết quả kinh doanh

Năm 2022 là năm khó khăn về thị trường các mặt hàng chế biến thủy sản như giá nguyên liệu đầu vào tăng và hạn chế về số lượng, hậu quả sau dịch Covid-19 vẫn còn kéo dài nhưng Công ty đã hoàn thành cơ bản chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết. Cụ thể doanh thu đạt 84,99% và lợi nhuận vượt 18,75% kế hoạch.

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện/KH
1. Tổng doanh thu	1.118.717	950.773	84,99%
2. Lợi nhuận trước thuế	29.464	34.989	118,75%
3. Lợi nhuận sau thuế	29.464	34.989	118,75%

2. Về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc

a) Về hoạt động của Hội đồng Quản trị

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến các thành viên. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ của công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; phối hợp cùng với Ban Giám đốc chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.
 - b) Kết quả hoạt động của Tổng Giám đốc
- Tổng Giám đốc đã có sự phân công, phân nhiệm theo từng khối công việc trong Ban Giám đốc vì vậy công việc được giải quyết kịp thời và hiệu quả.
- Qua kết quả kinh doanh năm 2022 cho thấy Tổng Giám đốc đã rất sâu sát trong việc điều hành Công ty như doanh thu về cơ bản đạt chỉ tiêu, lợi nhuận vượt 18,75% so với kế hoạch.
- Tổng Giám đốc Công ty cùng với Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong điều hành thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, giúp Công ty duy trì lợi nhuận đạt ở mức cao, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.
- Tổng Giám đốc rất có tầm nhìn về công tác nhân sự, qua kết quả giám sát cho thấy nhân sự tại các bộ phận hoạt động rất nhịp nhàng và đạt hiệu quả cao ở từng bộ phận, đơn vị trực thuộc.
- Về công tác tài chính kế toán: Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính 6 tháng, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Đối với các khoản nợ, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo ưu tiên thanh toán các khoản nợ đến hạn để giảm chi phí tài chính. Bên cạnh đó, mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng được thực hiện tốt vì vậy hạn mức tín dụng của công ty luôn được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu vốn sản xuất kinh doanh của công ty.

II. VỀ HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty khi được mời.
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, cụ thể:
 - + Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc của công ty trong năm.
 - + Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
 - + Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
 - + Thẩm tra các Báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2022 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

+ Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ 6 tháng, năm.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

Thực hiện theo Nghị Quyết hàng năm tại Đại hội cổ đông thường niên, đảm bảo đủ chi phí cho quá trình hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. Nhận xét về báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; Việc tổ chức ghi chép, lưu trữ chứng từ, lập sổ sách kế toán và báo cáo tài chính được thực hiện đúng theo thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014.
- Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính riêng của Công ty được lập và trình bày trung thực, chính xác tình hình tài chính đến ngày 31/12/2022, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành.
- Các Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía nam – AASCS là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.
- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- Sau khi xem xét, thẩm tra báo cáo, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông năm 2022 là hoàn toàn trung thực và chính xác.

2. Nhận xét về tình hình tài chính:

a) Về tài sản và nguồn vốn:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/Giảm	Tỷ lệ %
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	240.234.142.648	290.634.676.740	50.400.534.092	20,98%

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I	Tiền và các khoản tương đương tiền	18.570.203.396	7.868.293.176	-10.701.910.220	-57,63%
II	Đầu tư TC ngắn hạn	31.773.601.334			0,00%
III	Các khoản phải thu	74.024.044.803	77.699.187.851	3.675.143.048	4,96%
IV	Hàng tồn kho	106.412.501.162	194.788.652.173	88.376.151.011	83,05%
V	Tài sản ngắn hạn khác	9.453.791.953	10.278.543.540	824.751.587	8,72%
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	325.793.090.166	294.727.563.413	-31.065.526.753	-9,54%
I	Các khoản phải thu dài hạn				
II	Tài sản cố định	302.599.251.223	273.019.408.970	-29.579.842.253	-9,78%
III	Tài sản dở dang dài hạn	240.576.162	89.557.818	-151.018.344	-62,77%
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	3.200.000.000	3.000.000.000	-200.000.000	-6,25%
V	Tài sản khác	19.753.262.781	18.618.596.625	-1.134.666.156	-5,74%
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	566.027.232.814	585.362.240.153	19.335.007.339	3,42%
A	NỢ PHẢI TRẢ	325.018.083.421	344.848.918.927	19.830.835.506	6,10%
I	Nợ ngắn hạn	191.303.665.769	245.280.989.978	53.977.324.209	28,22%
II	Nợ dài hạn	133.714.417.652	99.567.928.949	-34.146.488.703	-25,54%
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	241.009.149.393	240.513.321.226	-495.828.167	-0,21%
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	566.027.232.814	585.362.240.153	19.335.007.339	3,42%

- **Về tài sản:** Tổng tài sản của công ty năm 2022 tăng so với năm 2021 là 19.335.007.339 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 3,42%, trong đó tài sản ngắn hạn tăng 20,98% và tài sản dài hạn giảm 9,54%. Tài sản ngắn hạn nhìn chung giảm nhiều ở khoản mục tiền, các khoản tương đương tiền (Tiền và các khoản tương đương tiền giảm -10.701.910.220 đồng, tương ứng tỷ lệ giảm -57,63%); khoản mục hàng tồn kho tăng 88.376.151.011 đồng so với năm trước, tương ứng 83,05%, lý do cuối năm nhu cầu các mặt hàng của công ty tăng cao vì vậy công ty cần phải tăng lượng hàng tồn kho để đáp ứng nhu cầu. Về tài sản dài hạn giảm so với năm 2021 là -31.065.526.753 đồng, tương ứng giảm 9,54%, trong đó chủ yếu là giảm do công ty trích khấu hao và thanh lý tài sản.

- **Về nguồn vốn:** Năm 2022 tỷ lệ nợ của công ty là 59%, vốn chủ sở hữu là 41%. Tỷ lệ nợ không tăng nhiều so với năm 2021. Tổng nợ năm 2022 tăng so với năm 2021 là 19.830.835.506 đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng 6,1%, trong đó nợ ngắn hạn tăng 28,22% do công ty cần vay thêm vốn lưu động để tài trợ cho hàng tồn kho có nhu cầu tăng cao, nợ dài hạn giảm 25,54% do Công ty đã hoàn thành các hạng mục xây dựng cơ bản và không phát sinh thêm các khoản nợ mới, Công ty đang trong thời kỳ trích lập quỹ khấu hao để thanh toán các khoản nợ dài hạn do đó nợ công ty có xu hướng giảm trong thời gian tới.

b) Về kết quả kinh doanh

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/Giảm	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần	1.017.015.340.070	950.773.158.458	-66.242.181.612	-6,51%
2	Giá vốn hàng bán	889.640.778.403	839.018.875.818	-50.621.902.585	-5,69%
3	Lợi nhuận gộp	127.374.561.667	111.754.282.640	-15.620.279.027	-12,26%
4	Doanh thu tài chính	5.185.115.880	6.418.812.488	1.233.696.608	23,79%
5	Chi phí tài chính	20.928.323.664	19.569.675.057	-1.358.648.607	-6,49%
6	LN thuần từ HĐKD	58.332.534.236	38.319.904.671	-20.012.629.565	-34,31%
7	Lợi nhuận khác	(1.477.098.567)	(3.330.126.456)	-1.853.027.889	125,45%
8	Tổng LN trước thuế	56.855.435.669	34.989.778.215	-21.865.657.454	-38,46%
9	Tổng LN sau thuế	56.855.435.669	34.989.778.215	-21.865.657.454	-38,46%
10	Thu nhập mỗi cổ phiếu	4.345	2.834	-1.511	-34,78%

Về kết quả kinh doanh: Năm 2022 ngành thủy sản gặp nhiều khó khăn, nguồn nguyên liệu bị giảm sút, Tuy nhiên nhờ sự cố gắng của Ban Quản trị và Ban Giám đốc đã mang về cho công ty một khoản doanh thu là 950.773.158.458 đồng, cơ bản gần đạt kế hoạch, lợi nhuận sau thuế giảm 34,46% so với cùng kỳ, tuy nhiên điều này vẫn nằm trong kế hoạch đã được dự báo trước, nếu so với kế hoạch thì lợi nhuận vượt 18,75% kế hoạch.

c) Đánh giá về một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của công ty:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
I	KHẢ NĂNG THANH TOÁN		
1	Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,26	1,18
2	Khả năng thanh toán nhanh	0,70	0,39
II	CƠ CẤU VỐN VÀ KHẢ NĂNG TỰ TÀI TRỢ		
1	Hệ số nợ so với nguồn vốn chủ sở hữu	1,35	1,43
2	Hệ số nợ so với tài sản	0,57	0,59
3	Hệ số tài sản dài hạn trên vốn chủ sở hữu	1,35	1,23
III	HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN VÀ SINH LỜI		
1	Hiệu quả sử dụng tài sản	3,36	3,48
2	Vòng quay hàng tồn kho	8,36	4,31
3	Vòng quay các khoản phải thu	13,74	12,24
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu (ROS)	5,59	3,68
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	25,62	15,81
6	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	9,23	6,61

+ Về khả năng thanh toán: Hiện tại khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty là 1,18 > 1, công ty vẫn có thể đảm bảo tốt các khoản nợ phải trả, hệ số khả năng thanh toán nhanh là 0,39. Qua

tính toán các chỉ số khả năng thanh toán cho thấy công ty vẫn còn nằm trong mức độ an toàn về thanh khoản.

+ Về cơ cấu nguồn vốn: Hệ số nợ của công ty là 59%. Hiện tại lãi suất cho vay của ngân hàng ổn định ở mức vừa phải và công ty hiện đang có nhiều cơ hội kinh doanh tốt, do đó công ty biết khai thác nguồn vốn này để tăng thu nhập cho cổ đông là thành quả rất lớn của Ban quản trị và Ban Giám đốc.

+ Về hiệu quả sử dụng vốn: Năm 2022 là năm công ty gặp nhiều khó khăn các chỉ tiêu về hiệu quả như ROS, ROA và ROE giảm so với năm 2021 nhưng vẫn còn cao so với mặt bằng chung. Cụ thể: ROA = 6,61%, ROS = 3,68%, tỷ lệ ROE = 15,81%, đây là điều mà các cổ đông rất mong muốn.

IV. ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON

Hiện tại công ty chỉ có 1 công ty con duy nhất là Công ty TNHH thủy sản AOKI, tổ chức kế toán của công ty này được hạch toán độc lập và được hợp nhất vào công ty mẹ theo đúng quy định.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

- Qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 cho thấy Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc đã rất sâu sát trong quản lý điều hành hoạt động của Công ty nhằm đạt kết quả đề ra; tuy nhiên do ảnh hưởng của nhiều yếu tố như khan hiếm nguồn nguyên liệu, lãi suất tăng, tình hình thị trường gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng của hậu Covid-19 kéo dài, mặc dù lợi nhuận năm 2022 giảm so với năm 2021, nhưng so với kế hoạch vẫn vượt chỉ tiêu đề ra.

- Các quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đều tuân thủ Pháp luật và quy định của Công ty;

- Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc luôn hỗ trợ Ban kiểm soát về cung cấp thông tin các cuộc họp, tài liệu thu thập, giúp Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

VI. CÁC KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch của công ty và các chỉ tiêu kế hoạch đã giao đối với các đơn vị trực thuộc.

2. Chặt chẽ hóa việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc để phát huy được hết chức năng của Ban kiểm soát nhằm giảm tối đa rủi ro cho Công ty, tăng lợi nhuận và bảo vệ tối đa quyền lợi của cổ đông.

3. Xét Thấy Công ty TNHH Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía nam – AASCS là đơn vị kiểm toán có uy tín được UBCK Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, đề nghị Đại Hội xem xét lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm 2023.

THAY MẶT BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

TRƯƠNG TUYẾN MINH

TỜ TRÌNH

Về báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

Số: **01/TT-ĐHTN23/KHS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng;
- Căn cứ báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng trình Đại hội thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC HÙNG

TỜ TRÌNH

VỀ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

Số: **02/TTr-ĐHTN23/KHS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Kiên Hùng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC HÙNG

TỜ TRÌNH

Về Phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ban quản lý năm 2022

Số: **03/TT-ĐHTN23/KHS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.
- Căn cứ báo cáo của Hội đồng quản trị trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng trình Đại hội thông qua báo cáo về Phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Chia cổ tức năm 2022:

- Hình thức: bằng tiền mặt.
- Tỷ lệ: 15%/cổ phiếu (mỗi cổ phiếu được hưởng 1.500 đ)
- Ngày đăng ký cuối cùng: dự kiến 19/05/2023.
- Ngày thực hiện dự kiến: từ 26/05/2023.

HĐQT kính trình Đại hội thông qua.

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, tỷ lệ trích lập các quỹ Khen thưởng phúc lợi 8 – 10% LNST, Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành Công ty 1% LNST và còn lại cho Quỹ đầu tư phát triển. Căn cứ vào số tồn quỹ và nhu cầu sử dụng cũng như kết quả SXKD năm 2022, HĐQT thống nhất đề xuất số trích lập quỹ năm 2022 trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Khoản mục	Tỷ lệ (%)	Số tiền (Trđ)	Cơ sở
Quỹ khen thưởng phúc lợi	8%	3.086,40	Lợi nhuận sau thuế
Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành Công ty	1%	385,80	Lợi nhuận sau thuế
Cổ tức	15%	18.135,59	Lợi nhuận sau thuế
Thù lao HĐQT, BKS		145,20	Theo số thực tế đã tạm ứng
Quỹ đầu tư phát triển		16.827,01	Phần còn lại sau khi chi trả cổ tức và thù lao HĐQT, BKS.
Tổng cộng		38.580,00	

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý khác năm 2022:

Thù lao của HĐQT, BKS được chi theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thù lao HĐQT, BKS và tiền lương của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác năm 2022 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng Cộng Năm 2022	Ghi chú
1	Trần Quốc Dũng	TV HĐQT & Tổng Giám Đốc	1.143.273.000	
2	Nguyễn Ngọc Anh	TV HĐQT & PTGD	989.911.407	
3	Trần Quốc Hùng	Chủ tịch HĐQT & PTGD	156.000.000	
4	Dương Công Trịnh	TV HĐQT (miễn nhiệm 27/04/2022)	36.000.000	
5	Lâm Thị Hương Mai	TV HĐQT (Bổ nhiệm 27/04/2022)	34.953.734	
6	Huỳnh Công Luận	TV HĐQT & Giám đốc Nhà máy bột cá	851.732.637	
7	Nguyễn Tấn Đạt	Phó Giám đốc tài chính & KTT	558.479.314	
8	Huỳnh Thanh Dũng	TV HĐQT	36.000.000	
9	Trần Việt Trung	TV HĐQT	36.000.000	
10	Trương Tuyển Minh	Trưởng BKS	36.000.000	
11	Ngô Văn Thiện	TV BKS	24.000.000	
12	Nguyễn Thị Thanh Thúy	TV BKS & NV phòng tổ chức	206.305.728	
	Tổng Cộng		4.108.655.820	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN QUỐC HÙNG

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch lợi nhuận-cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023; kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023

Số: **04/TTr-ĐHTN23/KHS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.
- Căn cứ báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng trình Đại hội thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023, phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất	Công ty mẹ
Doanh thu thuần	753.039	753.039
Lợi nhuận gộp	87.750	87.750
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.518	26.518
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25.749	25.749
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	25.749	25.749
Tỷ lệ LNST /DT thuần	3,42%	3,42%

2. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023:

Phân phối lợi nhuận 2023	Tỷ lệ/ số tiền	Ghi chú
Cổ tức	8% - 15%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS	360 trđ	
Quỹ khen thưởng phúc lợi	8% - 10%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành công ty	1%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Quỹ đầu tư phát triển		Phần còn lại sau khi phân phối lợi nhuận cho các khoản mục trên.

Trong đó:

Chia cổ tức năm 2023: Hình thức : chia tiền mặt hoặc 50% bằng tiền mặt và 50% bằng cổ phiếu
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ, cách thức, cơ cấu và thời điểm chi trả cổ tức căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2023.

3. Thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

STT	Chức vụ	Thù lao(1.000 đ/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	6.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	3.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát (không kiêm nhiệm)	2.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát (có kiêm nhiệm)	1.000

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả thù lao cho HĐQT và BKS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC HÙNG

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Số: **05/TTr-ĐHTN23/KHS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Kiên Hùng trình Đại hội về Công ty kiểm toán dự kiến lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2023:

Tên Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

TRƯƠNG TUYẾN MINH

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền ký kết các Hợp đồng

Số: **06/TTr-ĐHTN23/KHS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kiên Hùng kính trình Đại hội chấp thuận việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay, cho vay, L/C, bảo lãnh ngân hàng, thuê, cho thuê tài sản, và các hợp đồng khác có giá trị dưới 70% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; ngoại trừ hợp đồng và giao dịch được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

TRẦN QUỐC HÙNG

NGHỊ QUYẾT (DỰ THẢO)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

Số: **01/23/NQ-ĐHĐCĐ/KHS**
Ngày: **27/04/2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.
- Căn cứ vào Biên bản cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông thường niên số 01/23/BB-ĐHĐCĐ/KHS của Công ty Cổ phần Kiên Hùng ngày 27 tháng 04 năm 2023.

Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kiên Hùng được tiến hành lúc 14 giờ 00 phút ngày 27/04/2023, tại Trụ sở Công ty Cổ phần Kiên Hùng ở Lô B4 – B5 đường số 1, KCN Thanh Lộc, xã Thanh Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang trên cơ sở như sau:

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành là: 12.090.969 (mười hai triệu không trăm chín mươi ngàn chín trăm sáu mươi chín) cổ phần do 162 (một trăm sáu mươi hai) cổ đông sở hữu theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 509/2023-KHS/VSD-ĐK ngày 30/03/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập;
- Số cổ đông tham dự đại hội ngày 27/04/2023 là người, là chủ sở hữu và đại diện ủy quyền hợp pháp cho, (.....), chiếm tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Kiên Hùng.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHTN23/KHS ngày 27/04/2023 về các Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Đại hội thống nhất thông qua các nội dung đã được trình bày trong:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và trình Đại hội kế hoạch năm 2023.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ... %, không tán thành là ...%, không có ý kiến là ...%

Điều 2: Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHTN23/KHS ngày 27/04/2023 về báo cáo tài chính năm 2022

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Kiên Hùng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết

thúc ngày 31/12/2022 do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ... %, không tán thành là ...%, không có ý kiến là ...%

Điều 3: Thông qua Tờ trình số 03/TTr-ĐHTN22/KHS ngày 27/04/2023 về Phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ban quản lý năm 2022:

Đại Hội nhất trí thông qua:

1. Chia cổ tức năm 2022:

- Hình thức: bằng tiền mặt.
- Tỷ lệ: 15%/cổ phiếu (mỗi cổ phiếu được hưởng 1.500 đ)
- Ngày đăng ký cuối cùng: dự kiến 19/05/2023.

Ngày thực hiện dự kiến: từ 26/05/2023.

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ:

ĐVT: triệu đồng

Khoản mục	Tỷ lệ (%)	Số tiền (Trđ)	Cơ sở
Quỹ khen thưởng phúc lợi	8%	3.086,40	Lợi nhuận sau thuế
Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành Công ty	1%	385,80	Lợi nhuận sau thuế
Cổ tức	15%	18.135,59	Lợi nhuận sau thuế
Thù lao HĐQT, BKS		145,20	Theo số thực tế đã tạm ứng
Quỹ đầu tư phát triển		16.827,01	Phần còn lại sau khi chi trả cổ tức và thù lao HĐQT, BKS.
Tổng cộng		38.580,00	

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý năm 2022:

Chi theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Mức thù lao cho HĐQT, BKS và các cán bộ quản lý được chi trong năm 2022 theo bảng sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng Cộng Năm 2022	Ghi chú
1	Trần Quốc Dũng	TV HĐQT & Tổng Giám Đốc	1.143.273.000	
2	Nguyễn Ngọc Anh	TV HĐQT & PTGD	989.911.407	
3	Trần Quốc Hùng	Chủ tịch HĐQT & PTGD	156.000.000	
4	Dương Công Trịnh	TV HĐQT (miễn nhiệm 27/04/2022)	36.000.000	
5	Lâm Thị Hương Mai	TV HĐQT (Bổ nhiệm 27/04/2022)	34.953.734	
6	Huỳnh Công Luận	TV HĐQT & Giám đốc Nhà máy bột cá	851.732.637	
7	Nguyễn Tấn Đạt	Phó Giám đốc tài chính & KTT	558.479.314	
8	Huỳnh Thanh Dũng	TV HĐQT	36.000.000	
9	Trần Việt Trung	TV HĐQT	36.000.000	

10	Trương Tuyển Minh	Trưởng BKS	36.000.000	
11	Ngô Văn Thiện	TV BKS	24.000.000	
12	Nguyễn Thị Thanh Thúy	TV BKS & NV phòng tổ chức	206.305.728	
	Tổng Cộng		4.108.655.820	

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ... %, không tán thành là ...%, không có ý kiến là ...%

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHTN23/KHS ngày 27/04/2023 Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch lợi nhuận-cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023; kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

Đại hội nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023, phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất	Công ty mẹ
Doanh thu thuần	753.039	753.039
Lợi nhuận gộp	87.750	87.750
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.518	26.518
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25.749	25.749
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	25.749	25.749
Tỷ lệ LNST /DT thuần	3,42%	3,42%

2. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023:

Phân phối lợi nhuận 2023	Tỷ lệ/ số tiền	Ghi chú
Cổ tức	8% - 15%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS	360 trđ	
Quỹ khen thưởng phúc lợi	8% - 10%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Quỹ cho hoạt động của Ban quản lý điều hành công ty	1%	Chi trả trên Lợi nhuận sau thuế
Quỹ đầu tư phát triển		Phần còn lại sau khi phân phối lợi nhuận cho các khoản mục trên.

Chia cổ tức năm 2023: Hình thức chia tiền mặt hoặc 50% bằng tiền mặt và 50% bằng cổ phiếu.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ, cách thức, cơ cấu và thời điểm chi trả cổ tức căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2022.

3. Thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

STT	Chức vụ	Thù lao(1.000 đ/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	6.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	3.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	3.000

4	Thành viên Ban Kiểm soát (không kiêm nhiệm)	2.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát (có kiêm nhiệm)	1.000

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả thù lao cho HĐQT và BKS.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ... %, không tán thành là ...%, không có ý kiến là ...%

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 05/TTr-ĐHTN23/KHS ngày 27/04/2023 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Đại hội nhất trí thông qua Công ty kiểm toán dự kiến lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2023: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ... %, không tán thành là ...%, không có ý kiến là ...%

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 06/TTr-ĐHTN23/KHS ngày 27/04/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về việc ủy quyền ký kết các hợp đồng:

Đại hội nhất trí chấp thuận việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay, cho vay, L/C, bảo lãnh ngân hàng, thuê, cho thuê tài sản, và các hợp đồng khác có giá trị dưới 70% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; ngoại trừ hợp đồng và giao dịch được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp 2020.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ... %, không tán thành là ...%, không có ý kiến là ...%

Điều 7: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ... %, không tán thành là ...%, không có ý kiến là ...% tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 27 tháng 04 năm 2023.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Kiên Hùng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

TRẦN QUỐC HÙNG

Số: 145 /BCKT/TC/2023/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Kiên Hùng được lập ngày 10/01/2023 từ trang 08 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Kiên Hùng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả kinh doanh riêng và các luồng lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2023

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính

Kế toán và Kiểm toán Phía Nam

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Tuyết

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 0624-2023-142-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Vũ

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 0699-2023-142-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		235.792.578.725	184.744.253.827
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	4.952.458.765	14.406.990.334
1. Tiền	111		4.952.458.765	14.406.990.334
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	31.773.601.334
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.09	-	31.773.601.334
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		71.254.358.451	56.235.086.653
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	62.374.137.858	46.674.059.818
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.03	2.389.854.964	2.975.518.662
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04	6.490.365.629	6.585.508.173
IV. Hàng tồn kho	140	V.05	158.893.015.753	80.630.175.423
1. Hàng tồn kho	141		158.893.015.753	80.630.175.423
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		692.745.756	1.698.400.083
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.08	356.179.021	376.197.147
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		336.566.735	1.322.202.936
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		231.917.737.041	254.024.640.183
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		185.612.281.966	203.321.193.368
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	170.699.149.140	188.157.002.002
- Nguyên giá	222		285.003.472.069	299.830.264.259
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(114.304.322.929)	(111.673.262.257)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.07	14.913.132.826	15.164.191.366
- Nguyên giá	228		16.255.663.439	16.255.663.439
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.342.530.613)	(1.091.472.073)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		89.557.818	240.576.162
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		89.557.818	240.576.162
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.09	31.382.280.379	34.794.462.070
1. Đầu tư vào công ty con	251		48.631.650.128	48.631.650.128
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(20.249.369.749)	(17.037.188.058)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		3.000.000.000	3.200.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		14.833.616.878	15.668.408.583
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.08	14.833.616.878	15.668.408.583
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		467.710.315.766	438.768.894.010

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		254.466.244.316	228.115.208.175
I. Nợ ngắn hạn	310		154.898.315.367	101.188.219.828
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	16.888.129.845	19.826.565.174
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		952.380.800	2.212.071.950
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	85.325.389	81.752.360
4. Phải trả người lao động	314		8.718.609.780	10.063.812.714
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12	584.356.455	498.745.315
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	26.705.050	28.412.604
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14	121.998.729.100	64.251.624.915
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		5.644.078.948	4.225.234.796
II. Nợ dài hạn	330		99.567.928.949	126.926.988.347
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.13	825.000.000	825.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14	98.685.136.364	125.945.122.766
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		57.792.585	156.865.581
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		213.244.071.450	210.653.685.835
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	213.244.071.450	210.653.685.835
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		120.909.690.000	120.909.690.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.909.690.000	120.909.690.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		2.183.241.500	2.183.241.500
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		51.571.185.162	29.952.526.190
11. Lợi nhuận chưa phân phối	421		38.579.954.788	57.608.228.145
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		503.962.791	503.962.791
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		38.075.991.997	57.104.265.354
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		467.710.315.766	438.768.894.010

Người lập biểu

Nguyễn Ngọc Lam Nhung

Kế toán trưởng

Nguyễn Tấn Đạt

Lập, ngày 10 tháng 01 năm 2023

Tổng Giám đốc



Trần Quốc Dũng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	663.034.095.332	761.508.066.680
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.02	634.365.216	863.397.930
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		662.399.730.116	760.644.668.750
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.03	574.513.583.383	653.600.519.228
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		87.886.146.733	107.044.149.522
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.04	4.467.222.432	3.239.585.865
7. Chi phí tài chính	22	VI.05	18.308.877.567	17.079.869.512
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23		13.631.320.008	15.773.993.402
8. Chi phí bán hàng	25	VI.06	17.736.679.021	19.425.935.885
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	16.001.505.938	16.329.335.654
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		40.306.306.639	57.448.594.336
11. Thu nhập khác	31	VI.07	3.029.152.145	323.350.625
12. Chi phí khác	32	VI.08	5.259.466.787	667.679.607
13. Lợi nhuận khác	40		(2.230.314.642)	(344.328.982)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		38.075.991.997	57.104.265.354
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	99.072.996	99.072.996
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.11	(99.072.996)	(99.072.996)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		38.075.991.997	57.104.265.354

Người lập biểu



Nguyễn Ngọc Lam Nhung

Kế toán trưởng



Nguyễn Tấn Đạt

Lập ngày 10 tháng 01 năm 2023

Tổng Giám đốc



Trần Quốc Dũng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

(Theo phương pháp gián tiếp)
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		38.075.991.997	57.104.265.354
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định	02		17.578.816.020	17.479.410.054
- Các khoản dự phòng	03		3.212.181.691	(2.333.174.140)
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(1.464.366.143)	916.692.244
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		1.965.921.982	77.683.669
- Chi phí lãi vay	06		13.631.320.008	15.773.993.402
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		72.999.865.555	89.018.870.583
- Biến động các khoản phải thu	09		(15.223.680.458)	(2.169.419.686)
- Biến động hàng tồn kho	10		(78.262.840.330)	101.557.552.974
- Biến động các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(5.687.039.758)	1.861.740.521
- Biến động chi phí trả trước	12		854.809.831	1.865.968.726
- Tiền lãi vay đã trả	14		(13.522.456.721)	(15.978.699.702)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(99.072.996)	(99.072.996)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(3.720.539.730)	(2.240.110.178)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(42.660.954.607)	173.816.830.242
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(6.642.225.292)	(23.031.522.314)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		4.357.542.089	602.270.909
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(33.773.601.334)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		31.973.601.334	5.000.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		599.874.947	564.749.701
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		30.288.793.078	(50.638.103.038)



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
3. Tiền thu từ đi vay	33		414.081.489.302	550.356.127.756
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(380.936.919.442)	(673.294.574.403)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(30.226.939.900)	(14.509.162.800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		2.917.629.960	(137.447.609.447)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(9.454.531.569)	(14.268.882.243)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		14.406.990.334	28.675.872.577
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70		4.952.458.765	14.406.990.334

Người lập biểu

Nguyễn Ngọc Lam Nhung

Kế toán trưởng

Nguyễn Tấn Đạt

Lập ngày 10 tháng 01 năm 2023



Tổng Giám đốc

Trần Quốc Dũng

011726
CÔNG TY
TNHH
VỤ TỰ
KINH KẾ T
KIỂM TOÁN
VIỆT NAM
PHỐ S

Số: *NHC* /BCKT/TC/2023/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Kiên Hùng được lập ngày 10/01/2023 từ trang 08 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Kiên Hùng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2023

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính

Kế toán và Kiểm toán Phía Nam

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Tuyết

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 0624-2023-142-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Vũ

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 0699-2023-142-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		290.634.676.740	240.234.142.648
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	7.868.293.176	18.570.203.396
1. Tiền	111		7.868.293.176	18.570.203.396
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	31.773.601.334
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.08	-	31.773.601.334
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		77.699.187.851	74.024.044.803
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	67.135.057.458	63.064.344.568
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.03	2.865.409.964	3.278.468.662
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04	7.698.720.429	7.681.231.573
IV. Hàng tồn kho	140	V.05	194.788.652.173	106.412.501.162
1. Hàng tồn kho	141		194.788.652.173	106.412.501.162
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		10.278.543.540	9.453.791.953
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.09	1.442.396.745	1.147.840.381
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		8.836.146.795	8.305.951.572
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		294.727.563.413	325.793.090.166
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		273.019.408.970	302.599.251.223
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	249.144.237.291	278.197.020.548
- Nguyên giá	222		453.063.627.627	467.385.558.728
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(203.919.390.336)	(189.188.538.180)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.07	23.875.171.679	24.402.230.675
- Nguyên giá	228		27.460.093.338	27.460.093.338
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.584.921.659)	(3.057.862.663)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		89.557.818	240.576.162
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		89.557.818	240.576.162
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.08	3.000.000.000	3.200.000.000
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		3.000.000.000	3.200.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		18.618.596.625	19.753.262.781
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.09	18.618.596.625	19.753.262.781
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		585.362.240.153	566.027.232.814

1729-C
 CÔNG TY
 KIÊN HÙNG
 TƯ VẤN
 KẾ TOÁN
 NĂM
 PHỔ CHỈ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		344.848.918.927	325.018.083.421
I. Nợ ngắn hạn	310		245.280.989.978	191.303.665.769
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	51.900.247.690	47.386.004.302
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	2.565.807.400	6.787.744.250
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	108.914.314	150.035.780
4. Phải trả người lao động	314		9.699.203.147	12.038.849.003
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	826.855.055	740.394.619
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	1.100.243.550	101.380.104
10. Vay và nợ tài chính ngắn hạn	320	V.15	173.435.639.874	119.874.022.915
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		5.644.078.948	4.225.234.796
II. Nợ dài hạn	330		99.567.928.949	133.714.417.652
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.14	825.000.000	825.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15	98.685.136.364	132.732.552.071
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		57.792.585	156.865.581
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		240.513.321.226	241.009.149.393
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	240.513.321.226	241.009.149.393
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		120.909.690.000	120.909.690.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.909.690.000	120.909.690.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		2.183.241.500	2.183.241.500
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		51.571.185.162	29.952.526.190
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		38.566.504.352	57.594.777.709
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		490.512.355	490.512.355
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		38.075.991.997	57.104.265.354
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		27.282.700.212	30.368.913.994
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		585.362.240.153	566.027.232.814

Người lập biểu



Nguyễn Ngọc Lam Nhung

Kế toán trưởng



Nguyễn Tấn Đạt

Lập, ngày 10 tháng 01 năm 2023

Tổng Giám đốc



Trần Quốc Dũng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND


Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	953.050.195.674	1.018.981.374.788
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.02	2.277.037.216	1.966.034.718
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		950.773.158.458	1.017.015.340.070
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.03	839.018.875.818	889.640.778.403
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		111.754.282.640	127.374.561.667
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.04	6.418.812.488	5.185.115.880
7. Chi phí tài chính	22	VI.05	19.569.675.057	20.928.323.664
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23		16.257.665.434	19.274.372.227
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.06	38.304.585.142	31.338.946.060
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	21.978.930.258	21.959.873.587
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		38.319.904.671	58.332.534.236
12. Thu nhập khác	31	VI.07	3.070.933.507	548.214.261
13. Chi phí khác	32	VI.08	6.401.059.963	2.025.312.828
14. Lợi nhuận khác	40		(3.330.126.456)	(1.477.098.567)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		34.989.778.215	56.855.435.669
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	99.072.996	99.072.996
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.11	(99.072.996)	(99.072.996)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		34.989.778.215	56.855.435.669
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61		38.075.991.997	57.104.265.354
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(3.086.213.782)	(248.829.685)
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.12	2.834	4.345
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.13	2.834	4.345

Người lập biểu



Nguyễn Ngọc Lam Nhung

Kế toán trưởng



Nguyễn Tấn Đạt

Lập, ngày 10 tháng 01 năm 2023

Tổng Giám đốc



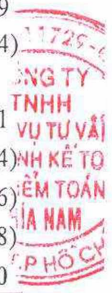
Trần Quốc Dũng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		34.989.778.215	56.855.435.669
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định	02		30.084.631.620	30.054.689.369
- Các khoản dự phòng	03		-	(2.592.160.139)
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(1.477.392.241)	1.329.440.858
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		1.965.255.082	77.196.250
- Chi phí lãi vay	06		16.257.665.434	19.274.372.227
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		81.819.938.110	104.998.974.234
- Biến động các khoản phải thu	09		(5.415.081.007)	(6.224.722.062)
- Biến động hàng tồn kho	10		(88.376.151.011)	116.913.424.079
- Biến động các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(1.244.675.908)	(3.802.928.524)
- Biến động chi phí trả trước	12		840.109.792	2.554.956.011
- Tiền lãi vay đã trả	14		(16.138.450.101)	(19.488.676.024)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(99.072.996)	(99.072.996)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(3.720.539.730)	(2.240.110.178)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(32.333.922.851)	192.611.844.540
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(7.459.143.181)	(23.067.022.314)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		4.539.360.271	602.270.909
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(33.773.601.334)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		31.973.601.334	5.000.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		600.756.805	565.237.120
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		29.654.575.229	(50.673.115.619)


 CÔNG TY
 TNHH
 VU TU VAI
 NH KẾ TO
 HỮU TỐN
 GIA NAM
 PHỔ CỤ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
3. Tiền thu từ đi vay	33		589.517.621.571	732.050.051.756
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(567.299.949.242)	(872.027.372.403)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(30.226.939.900)	(14.509.162.800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(8.009.267.571)	(154.486.483.447)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(10.688.615.193)	(12.547.754.526)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		18.570.203.396	31.125.878.336
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(13.295.027)	(7.920.414)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	VII	7.868.293.176	18.570.203.396

Người lập biểu

Nguyễn Ngọc Lam Nhung

Kế toán trưởng

Nguyễn Tấn Đạt

Lập ngày 10 tháng 01 năm 2023
Tổng Giám đốc

Trần Quốc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

Lô B4 – B5 đường số 1, KCN Thạnh Lộc,

Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

Số cổ phần nắm giữ: